

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 05/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1986;

Thường trú: Ấp D, xã L, huyện U, tỉnh Bình Dương.

2. Chị Huỳnh Thị Minh H, sinh năm 1992;

Thường trú: Ấp D, xã L, huyện U, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thị Minh H tự nguyện quen biết, đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện U (nay là huyện U1), tỉnh Bình Dương vào năm 2011. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không mang lại hạnh phúc cho nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thị Minh H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Trong quá trình chung sống, anh H và chị H1 có 02 con chung, cháu Nguyễn Thế B, sinh ngày 20/11/2011 và cháu Nguyễn Thế B1, sinh ngày 21/5/2015.

Anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thị Minh H thống nhất: Sau khi ly hôn anh Nguyễn Mạnh H là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Chị Huỳnh Thị Minh H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thị Minh H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thị Minh H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thị Minh H. (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 15, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện U (nay là huyện U1), tỉnh Bình Dương cấp ngày 26/9/2011).

- Về con chung: Giao hai con chung, cháu Nguyễn Thế B, sinh ngày 20/11/2011 và cháu Nguyễn Thế B1, sinh ngày 21/5/2015 cho anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Huỳnh Thị Minh H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thị Minh H có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Trường hợp chị H1 lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì anh H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị H1 theo quy định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ghi nhận việc anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thị Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Ghi nhận việc anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thị Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thị Minh H chịu 300.000đ (Ba trăm năm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2016/0030472 ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên,
- Tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Quyết